

Số: 73/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 77/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1984; thường trú: tổ A, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Bùi Thị T, sinh năm 1985; thường trú: tổ A, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn S và bà Bùi Thị T chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 45 quyển số 01/2006 vào ngày 20/7/2006. Trong quá trình chung sống, ông S và bà T có 02 con chung tên Nguyễn Bùi Tố U, sinh ngày 08/6/2007 và Nguyễn Tiến V, sinh ngày 19/01/2012. Ngày 09/7/2024, ông S và bà T có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Theo biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, ông S và bà T đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn S và bà Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Bùi Tố U, sinh ngày 08/6/2007 cho bà Bùi Thị T nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Tiến V, sinh ngày 19/01/2012 cho ông Nguyễn Văn S nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn S và bà Bùi Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000260 ngày 24/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- CCTHA dân sự thành phố Tân Uyên (01);
- Ủy ban nhân dân xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT; HS (02).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Diệp